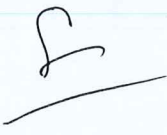
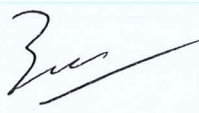
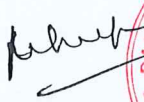


	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK . QT . 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08 / . 8 / 2025
		Trang: 1

	Biên soạn	Xem xét		Phê duyệt
Chữ ký				
Họ tên	BS. CK1 Trương Hoàng Sang	ThS. BS Trần Xuân Bách	PGS.TS. BS Trần Thị Mộng Hiệp	TS. BS Võ Thành Liêm
Chức danh	Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ PK	Tổ Giúp việc Hội đồng Quản lý chất lượng PK	Ban Cố vấn chuyên môn PK	Phó Trưởng Phòng khám – Chịu trách nhiệm chuyên môn PK

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Ngày	Nội dung sửa đổi	Lần Ban hành
	Mẫu quy trình	2

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK-QT-05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8/2025
		Trang: 2

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. QT. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8/2025
		Trang: 3

1 Mục đích

Cụ thể hóa hướng dẫn quy trình nội bộ về báo cáo, phân tích, phản hồi và xử lý đối với các sự cố y khoa thực hiện theo hướng dẫn của thông tư 43/2018/TT-BYT ban hành ngày 26/12/2018.

2 Phạm vi

Quy trình này áp dụng nội bộ cho các tình huống xuất hiện sự cố không mong muốn về y khoa, quy trình-hoạt động của phòng khám đa khoa Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch.

3 Trách nhiệm

Lãnh đạo phòng khám có trách nhiệm triển khai – giám sát việc thực hiện quy trình này. Các phòng ban chức năng có trách nhiệm hỗ trợ - theo dõi việc thực hiện quy trình, tuân thủ việc cung cấp thông tin, tham gia kiểm tra – phân tích và đề xuất giải pháp. Phòng kế hoạch nghiệp vụ chịu trách nhiệm chính tổ chức kiểm tra, họp phân tích và báo cáo cho lãnh đạo phòng khám. Các nhân viên y tế có trách nhiệm thực hiện đúng và nghiêm túc quy trình báo cáo sự cố.

4 Định nghĩa

Sự cố y khoa (Adverse Event) là các tình huống không mong muốn xảy ra trong quá trình chẩn đoán, chăm sóc và điều trị do các yếu tố khách quan, chủ quan mà không phải do diễn biến bệnh lý hoặc cơ địa người bệnh, tác động đến sức khỏe, tính mạng của người bệnh.

Tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (near-miss) là tình huống đã xảy ra nhưng chưa gây hậu quả hoặc gần như xảy ra nhưng được phát hiện và ngăn chặn kịp thời, chưa gây tổn thương đến sức khỏe của người bệnh.

Nguyên nhân gốc là nguyên nhân ban đầu có mối quan hệ nhân quả trực tiếp dẫn đến việc xảy ra sự cố y khoa, nguyên nhân gốc có thể khắc phục được để phòng ngừa sự cố y khoa.

Nhân viên y tế: bao gồm tất cả các bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên và người lao động đang làm việc cho phòng khám

Các chữ viết tắt:

- BCBB: Báo cáo bắt buộc
- BCTN: Báo cáo tự nguyện
- GPPN: Giải pháp phòng ngừa
- LĐ: Lãnh đạo

M

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. QT. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8/2025
		Trang: 4

- NC0: Sự cố chưa gây tổn thương
- NC1: Sự cố gây tổn thương nhẹ
- NC2: Sự cố gây tổn thương trung bình
- NC3: Sự cố gây tổn thương nghiêm trọng
- NVYT: Nhân viên Y tế
- P.NVY: Phòng nghiệp vụ Y
- PK: Phòng khám
- SCYK: Sự cố y khoa
- Vb: Văn bản

5 Quy trình

5.1 Nguyên tắc

- Việc phòng ngừa sự cố y khoa trên cơ sở nhận diện, báo cáo, phân tích tìm nguyên nhân, đưa ra các khuyến cáo phòng ngừa, tránh tái diễn sự cố y khoa để nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, an toàn cho người bệnh và không nhằm mục đích khác.
- Việc phòng ngừa sự cố y khoa được khuyến khích, động viên và được bảo vệ.
- Hồ sơ phòng ngừa sự cố y khoa được quản lý theo quy chế bảo mật thông tin.
- Việc phòng ngừa sự cố y khoa là trách nhiệm của lãnh đạo và nhân viên y tế làm việc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

5.2 Diễn giải quy trình

Người phụ trách	Nội dung công việc	Mô tả chi tiết
NVYT trực tiếp liên quan đến sự cố	Xử lý tình huống giảm thiểu hậu quả	Mục đích nhằm giảm thiểu tối đa những tác động không mong muốn của sự cố y khoa Triển khai các can thiệp cần thiết để giảm thiểu hậu quả của sự cố (sử dụng quy trình chuyên biệt)
	Báo cáo nhanh đối với tình huống khẩn	Liên hệ trưởng bộ phận phụ trách, phòng Kế hoạch nghiệp vụ, lãnh đạo phòng khám để có hướng giải quyết
	Báo cáo theo quy trình (có thể làm trễ sau đó)	Lấy biểu mẫu và điền thông tin theo hướng dẫn có tại trang web <u>trang web nội bộ</u> , mục Quy trình chuyên môn. Phụ lục III
NVYT tại hiện trường	Nhận diện sự cố y khoa	Ghi nhận thông tin liên quan đến sự cố y khoa: tình huống – diễn tiến – bối cảnh – cách xử trí – phối hợp giữa các đơn vị – hậu quả của sự cố
	Tham gia xử trí	Mục đích nhằm giảm thiểu tối đa những tác động không

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PkĐP. QT. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08.1.8./2025
		Trang: 5

	tình huống	mong muốn của sự cố y khoa, quy trình
	Báo cáo nhanh đối với tình huống khẩn	Liên hệ phòng kế hoạch nghiệp vụ, lãnh đạo phòng khám để báo cáo tình huống
	Báo cáo theo quy trình (có thể làm trễ sau đó)	Lấy biểu mẫu và điền thông tin theo hướng dẫn có tại trang web nội bộ, mục Quy trình chuyên môn. Biểu mẫu theo phụ lục số IV
Trưởng khoa – trưởng bộ phận	Tham gia xử trí tình huống	Cho ý kiến xử trí tình huống Huy động nguồn lực đảm bảo việc xử trí tình huống nhằm giảm thiểu tối đa những tác động không mong muốn của sự cố y khoa
	Báo cáo lãnh đạo phòng khám	Báo cáo tình huống Báo cáo phân tích nguyên nhân – cách xử trí – đề xuất giải pháp phòng ngừa trong tương lai
Phòng Kế hoạch nghiệp vụ	Tiếp nhận thông tin báo cáo	Ghi nhận các báo cáo trực tiếp (điện thoại), gián tiếp qua biểu mẫu báo cáo sự cố (bản in – bản online) Ghi nhận sự cố vào sổ theo dõi
	Tổ chức phân tích tình huống	Mời họp các thành phần liên quan để thảo luận phân tích tình huống Làm thư ký cuộc họp ghi nhận ý kiến các bên vào sổ họp chuyên môn Điền vào phiếu phân tích tình huống phụ lục IV (biểu B dành cho quản lý)
	Báo cáo cho cấp quản lý	Báo cáo trực tiếp ban quản lý định kỳ hằng tuần Lập báo cáo tổng hợp hằng quý Lập tờ trình trong trường hợp có yêu cầu giải quyết khắc phục hậu quả, thay đổi quy trình, kiểm điểm – khen thưởng liên quan Lập báo cáo định kỳ - đột xuất theo yêu cầu của Sở Y tế
	Phản hồi	Phản hồi kết quả xử lý – phân tích tình huống đến cho người phản ánh – người liên đới Tổ chức thông tin rộng rãi trên trang tin nội bộ để các NVYT được biết và áp dụng
	Xây dựng khuyến cáo	Xây dựng khuyến cáo – đề xuất cho lãnh đạo phòng khám về các giải pháp phù hợp giúp tránh xuất hiện sự cố trong tương lai

6 Tài liệu tham khảo

- Thông tư số 43/ 2018/ TT - BYT ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

K

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. QĐ. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/1.8/2025
		Trang: 6

- Thông tư số 19/ 2013/ TT - BYT ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện quản lí chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PPAK-QT-05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/18/2025
		Trang: 7

7 Phụ lục

PHỤ LỤC I: PHÂN LOẠI SỰ CỐ Y KHOA THEO MỨC ĐỘ TỒN THƯƠNG (Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

STT	Mô tả sự cố y khoa	Phân nhóm		Hình thức báo cáo
		Theo diễn biến tình huống	Theo mức độ tổn thương đến sức khỏe, tính mạng người bệnh (Cấp độ nguy cơ-NC)	
1	Tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (near miss)	A	Chưa xảy ra (NC0)	Báo cáo tự nguyện
2	Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh	B	Tổn thương nhẹ[1] (NC1)	
3	Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại.	C		
4	Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, cần phải theo dõi hoặc đã can thiệp điều trị kịp thời nên không gây nguy hại	D		
5	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại tạm thời và cần phải can thiệp điều trị	E		
6	Sự cố đã xảy ra, gây nguy hại tạm thời, cần phải can thiệp điều trị và kéo dài thời gian nằm viện	F		
7	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại kéo dài, để lại di chứng	G	Tổn thương nặng[3] (NC3) (kèm theo bảng sự cố y khoa nghiêm trọng)	Báo cáo bắt buộc
8	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại cần phải hồi sức tích cực	H		
9	Sự cố đã xảy ra có ảnh hưởng hoặc trực tiếp gây tử vong	I		

Truy cập biểu mẫu trong trang web nội bộ

- [1] Tổn thương nhẹ là tổn thương tự hồi phục hoặc không cần can thiệp điều trị.
- [2] Tổn thương trung bình là tổn thương đòi hỏi can thiệp điều trị, kéo dài thời gian nằm viện, ảnh hưởng đến chức năng lâu dài.

K

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. QT. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8/2025
		Trang: 8

- [3] Tổn thương nặng là tổn thương đòi hỏi phải cấp cứu hoặc can thiệp điều trị lớn, gây mất chức năng vĩnh viễn hoặc gây tử vong.

	QUY TRÌNH BÁO CÁO		Mã số: PKĐK. QT. 05
	SỰ CỐ Y KHOA		Lần ban hành: 02
			Ngày hiệu lực: 08/8/2025
			Trang: 9

PHỤ LỤC II: DANH MỤC SỰ CỐ Y KHOA NGHIÊM TRỌNG (NC3)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

SỰ CỐ PHẪU THUẬT	
1.	Phẫu thuật sai vị trí (bộ phận cơ thể) Là phẫu thuật ở vị trí cơ thể người bệnh không đúng với những dữ kiện ghi trong hồ sơ bệnh án, ngoại trừ những tình huống khẩn cấp như: A. Thay đổi vị trí phẫu thuật xảy ra quá trình phẫu thuật B. Sự thay đổi này được chấp thuận.
2.	Phẫu thuật sai người bệnh: Là phẫu thuật trên người bệnh không đúng với những dữ kiện về nhận diện người bệnh ghi trong hồ sơ bệnh án.
3.	Phẫu thuật sai phương pháp (sai quy trình) gây tổn thương nặng: Là phương pháp phẫu thuật thực hiện không đúng với kế hoạch phẫu thuật đã đề ra trước đó, ngoại trừ những tình huống khẩn cấp như: A. Thay đổi phương pháp phẫu thuật xảy ra trong quá trình phẫu thuật. B. Sự thay đổi này được chấp thuận.
4.	Bỏ quên y dụng cụ, vật tư tiêu hao trong cơ thể người bệnh sau khi kết thúc phẫu thuật hoặc những thủ thuật xâm lấn khác: Ngoại trừ: A. Y dụng cụ đó được cấy ghép vào người bệnh (theo chỉ định). B. Y dụng cụ đó có trước phẫu thuật và được chủ ý giữ lại. C. Y dụng cụ không có trước phẫu thuật được chủ ý để lại do có thể nguy hại khi lấy bỏ. Ví dụ như: những kim rất nhỏ hoặc những mảnh vỡ ốc vít.
5.	Tử vong xảy ra trong toàn bộ quá trình phẫu thuật (tiền mê, rạch da, đóng da) hoặc ngay sau phẫu thuật trên người bệnh có phân loại ASA độ I.
SỰ CỐ DO TRANG THIẾT BỊ	
6.	Tử vong hoặc di chứng nặng liên quan tới thuốc, thiết bị hoặc sinh phẩm
7.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến việc sử dụng hoặc liên quan đến chức năng của y dụng cụ trong quá trình chăm sóc người bệnh khác với kế hoạch đề ra ban đầu.
8.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến truyền tắc khí nội mạch trong quá trình chăm sóc, điều trị người bệnh. Ngoại trừ: Những thủ thuật ngoại thần kinh hoặc tim mạch được xác định có nguy cơ truyền tắc khí nội mạch cao.
SỰ CỐ LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH	
9.	Giao nhầm trẻ sơ sinh
10.	Người bệnh trốn viện bị tử vong hoặc bị di chứng nghiêm trọng
11.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do tự tử tại cơ sở khám bệnh,

PHÒNG ĐẠI HỌC Y
HÀNG NGỌC THẮC

✓

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. Q. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/..8/2025
		Trang: 10

	chữa bệnh.
SỰ CỐ LIÊN QUAN ĐẾN CHĂM SÓC TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH	
12.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến lỗi dùng thuốc: Bao gồm: Cho một loại thuốc mà biết người bệnh có tiền sử dị ứng thuốc và tương tác thuốc có khả năng đưa đến tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng. Ngoại trừ: Những khác biệt có lý do của việc lựa chọn thuốc và liều dùng trong xử trí lâm sàng.
13.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến tán huyết do truyền nhầm nhóm máu
14.	Sản phụ tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến quá trình chuyển dạ, sinh con: Bao gồm những sự cố xảy ra trong thời kỳ hậu sản (42 ngày sau sinh). Ngoại trừ: A. Thuyên tắc phổi hoặc thuyên tắc ối B. Gan nhiễm mỡ cấp tính trong thai kỳ C. Bệnh cơ tim.
15.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do hạ đường huyết trong thời gian điều trị.
16.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng (vàng da nhân) do tăng bilirubin máu ở trẻ sơ sinh.
17.	Loét do tì đè độ 3 hoặc 4 xảy ra trong lúc nằm viện.
18.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do tập vật lý trị liệu gây sang chấn cột sống
19.	Nhầm lẫn trong cấy ghép mô tạng. Bao gồm nhầm lẫn tình trạng hoặc trứng trong thụ tinh nhân tạo
SỰ CỐ DO MÔI TRƯỜNG	
20.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do điện giật. Ngoại trừ: Những sự cố xảy ra do điều trị bằng điện (sốc điện phá rung hoặc chuyển nhịp bằng điện chọn lọc).
21.	Tai nạn do thiết kế đường oxy hay những loại khí khác cung cấp cho người bệnh như: A. Nhầm lẫn chất khí. Hoặc B. Chất khí lẫn độc chất
22.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do bỏng phát sinh do bất kỳ nguyên nhân nào khi được chăm sóc tại cơ sở.
23.	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do té ngã trong lúc được chăm sóc y tế tại cơ sở.
SỰ CỐ ĐƯỢC CHO LÀ PHẠM TỘI HÌNH SỰ	
24.	Giả mạo nhân viên y tế để điều trị cho người bệnh



QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA

Mã số: PCKX . QT . 05

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 08/8/2025

Trang: 11

- | | |
|-----|--|
| 25. | Bắt cóc (hay dụ dỗ) người bệnh ở mọi lứa tuổi |
| 26. | Tấn công tình dục người bệnh trong khuôn viên bệnh viện |
| 27. | Gây tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho người bệnh hoặc nhân viên y tế trong khuôn viên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh |
| 28. | Các sự cố y khoa nghiêm trọng khác (NC3 loại G, H, I) không đề cập trong các mục từ 1 đến 27 |

KH
ÔNG
ĐA K

K

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PPĐK · QT · 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/...8/2025
		Trang: 12

PHỤ LỤC III: MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA
(Theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Sai sót, sự cố lĩnh vực y tế là điều khó tránh khỏi trong môi trường làm việc nhiều rủi ro ở các đơn vị khám chữa bệnh. Nhằm giúp Phòng khám khắc phục các sự cố, vận hành tốt theo tiêu chí chất lượng và nhằm giúp nhân viên y tế biết cách báo cáo và xử trí sự cố xảy ra; Ban điều hành Phòng khám khuyến khích toàn thể nhân viên báo cáo sai sót, sự cố y khoa theo mẫu phiếu sau:

HÌNH THỨC BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA:		Số báo cáo/Mã số sự cố:
- Tự nguyện: ☐		Ngày báo cáo: / /
- Bắt buộc: ☐		Đơn vị báo cáo:
Thông tin người bệnh		Đối tượng xảy ra sự cố
Họ và tên:		Người bệnh
Số bệnh án:		Người nhà/khách đến thăm
Ngày sinh:		Nhân viên y tế
Giới tính: Khoa/phòng		Trang thiết bị/cơ sở hạ tầng
Nơi xảy ra sự cố		
Khoa/phòng/vị trí xảy ra sự cố		Vị trí cụ thể
Ngày xảy ra sự cố: / /		
Thời gian:		
Mô tả ngắn gọn về sự cố		
Đề xuất giải pháp ban đầu		
Điều trị/xử lý ban đầu đã được thực hiện		
Thông báo cho Bác sĩ điều trị/người có trách nhiệm		Ghi nhận vào hồ sơ bệnh án/giấy tờ liên quan
☐ Có ☐ Không ☐ Không ghi nhận		☐ Có ☐ Không ☐ Không ghi nhận
Thông báo cho người nhà/người bảo hộ		Thông báo cho người bệnh
☐ Có ☐ Không ☐ Không ghi nhận		☐ Có ☐ Không ☐ Không ghi nhận
Phân loại ban đầu về sự cố		

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKPK-QT-05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8./2025
		Trang: 13

☐ Chưa xảy ra ☐ Đã xảy ra		
Đánh giá ban đầu về mức độ ảnh hưởng của sự cố		
Nặng Trung bình Nhẹ		
Thông tin người báo cáo		
Họ tên:	Số điện thoại:	Email:
Điều dưỡng (chức danh):	Người bệnh	Người nhà/khách đến thăm
Bác sỹ (chức danh):	Khác (ghi cụ thể):	
Người chứng kiến 1:	Người chứng kiến 2:	

Thông tin chi tiết tham khảo thêm tại trang web nội bộ

DA PK
 KHÁ
 HOA
 H

✓

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PPKT-QT.05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8/2025
		Trang: 14

PHỤ LỤC IV: MẪU TÌM HIỂU VÀ PHÂN TÍCH SỰ CỐ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ
trưởng Bộ Y tế)

Số báo cáo/Mã số sự cố:.....

A. Dành cho nhân viên chuyên trách

Thời gian : Địa điểm Thành phần tham dự:

I. Mô tả chi tiết sự cố

--

II. Phân loại sự cố theo nhóm sự cố (Incident type)

Liệt kê

--

Kết luận

Thực hiện quy trình kỹ thuật, thủ thuật chuyên môn Nhiễm khuẩn bệnh viện Thuốc và dịch truyền Máu và các chế phẩm máu Thiết bị y tế Hành vi Tai nạn đối với người bệnh
--



QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA

Mã số: PKĐK · QT · 05

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 08/8/2025

Trang: 15

Hạ tầng cơ sở

Quản lý nguồn lực, tổ chức

Hồ sơ, tài liệu, thủ tục hành chính

Khác

III. Điều trị/y lệnh đã được thực hiện

IV. Phân loại sự cố theo nhóm nguyên nhân gây ra sự cố

Mô tả

Kết luận

Nhân viên

Người bệnh

Môi trường làm việc

Tổ chức/ dịch vụ

Yếu tố bên ngoài

Khác

V. Hành động khắc phục sự cố

VI. Đề xuất khuyến cáo phòng ngừa sự cố



✓

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. QT. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08.1.8./2025
		Trang: 16

--	--

	QUY TRÌNH BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA	Mã số: PKĐK. QT. 05
		Lần ban hành: 02
		Ngày hiệu lực: 08/8./2025
		Trang: 17

B. Dành cho cấp quản lý

I. Đánh giá của Trưởng nhóm chuyên gia

Đã thảo luận đưa khuyến cáo/hướng xử lý với người báo cáo ☐ Có ☐ Không ☐ Không ghi nhận	
Phù hợp với các khuyến cáo chính thức được ban hành ☐ Có ☐ Không ☐ Không ghi nhận	
Ghi cụ thể khuyến cáo:	

II. Đánh giá mức độ tổn thương

Trên người bệnh		Trên tổ chức
1. Chưa xảy ra (NC0)	A	Tổn hại tài sản
2. Tổn thương nhẹ (NC1)	B	Tăng nguồn lực phục vụ cho người bệnh
	C	Quan tâm của truyền thông
	D	Khiếu nại của người bệnh
3. Tổn thương trung bình (NC2)	E	Tổn hại danh tiếng
	F	Can thiệp của pháp luật
4. Tổn thương nặng (NC3)	G	Khác
	H	
	I	

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH
 ★

Tên:	Ký tên:
Chức danh:	Ngày: / / Giờ:

K

